

Số: *45* /2016/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *20* tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tổ chức thực hiện mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép cho người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XIII, Kỳ họp thứ 3 ban hành Quy định về phí và lệ phí trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 4500/STC-QLG ngày 19 tháng 12 năm 2016; Báo cáo số 333/BC-STP ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Mức thu lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, cụ thể như sau:

STT	Nội dung thu lệ phí	Mức thu (đồng/01 giấy phép)
1	Cấp mới giấy phép lao động	600.000
2	Cấp lại giấy phép lao động	450.000

Điều 2. Đối tượng thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí:

1. Đối tượng nộp lệ phí: Người sử dụng lao động phải nộp lệ phí khi làm thủ tục để được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ban Quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên cấp mới và cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức mình hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Cơ quan thu lệ phí:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoặc Ban Quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên (trong trường hợp được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền).

Cơ quan thu lệ phí có trách nhiệm niêm yết công khai mức thu lệ phí tại các điểm thu lệ phí.

3. Hằng tháng, chậm nhất ngày 05 của tháng sau, đơn vị thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán hàng năm của đơn vị theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

4. Các nội dung khác liên quan đến quản lý và sử dụng lệ phí không được đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 120/2016/NĐ-CP, Thông tư số 250/2016/TT-BTC, Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc quản lý và sử dụng lệ phí sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 và thay thế Quyết định số 1675/2007/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2007 của UBND tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức hoạt động trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị: Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Quản lý các khu công nghiệp Thái Nguyên, Cục Thuế tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KT, TH, CNN, KGVX.

Trình, QĐ/T12, 35b

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Hồng Bắc